

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2022 - 2023
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác - Lênin	Học phần cung cấp cho người học những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin, giúp người học xây dựng thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. Trên cơ sở đó, người học có khả năng bảo vệ quan điểm cá nhân, thích ứng với những thay đổi để giải quyết vấn đề một cách độc lập, sáng tạo và hiệu quả.	3	Học kỳ 1	Thuyết trình nhóm, tự luận
2	Kinh tế chính trị học Mác - Lênin	Học phần giúp người học lĩnh hội những nội dung cơ bản về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học nhận thức được trách nhiệm đối với bản thân và trách nhiệm với Tổ quốc; tuân thủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, thuyết trình nhóm, tự luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học trang bị những tri thức cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở này, người học tuân thủ, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng tham gia xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, thân thiện, lành mạnh và tạo động lực cho người học với sự tham gia của các bên có liên quan.	2	Học kỳ 2	Thuyết trình nhóm, tự luận
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học lĩnh hội về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng. Trên cơ sở này, người học hình thành ý thức, trách nhiệm chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước. Người học biết vận dụng kiến thức, kỹ năng của khoa học lịch sử Đảng vào giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn.	2	Học kỳ 4	Thuyết trình nhóm, tự luận
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học khám phá những nội dung về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người. Trên cơ sở này, người học phân tích được nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, biết trân trọng, phát huy những giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn cuộc sống và hình thành ý thức, trách nhiệm chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	2	Học kỳ 3	Thuyết trình nhóm, thảo luận nhóm, tự luận
6	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nguồn gốc, bản chất và đặc trưng của nhà nước và pháp luật; nội dung cơ bản của Hiến pháp Việt Nam; quy phạm pháp luật; khái quát về một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học tuân thủ,	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời thể hiện được tinh thần trách nhiệm của người công dân toàn cầu với tinh thần quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ mọi người			
7	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm các hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt và giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm
8	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, chạy cự li ngắn. Trên cơ sở đó người học vận dụng vào kỹ năng vận động trong cuộc sống, tự rèn luyện nâng cao sức khỏe trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Học kỳ 1	Thực hành
9	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lịch sử, kỹ thuật một môn Thể thao (đặc điểm, tính chất tác dụng, nguyên lý kỹ thuật động tác cơ bản). Trên cơ sở đó người học vận dụng kiến thức trong việc tập luyện một môn Thể thao ở cấp độ đơn giản để nâng cao sức khỏe trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Học kỳ 2	Thực hành
10	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức nâng cao một môn Thể thao (đặc điểm, phương pháp tập luyện và thi đấu một môn Thể thao). Trên cơ sở những kiến thức lĩnh hội của học phần, người học có khả năng tự tổ chức tập luyện kỹ chiến thuật một môn Thể thao cũng như vận dụng vào thi đấu, rèn luyện sức khỏe thể chất.	1	Học kỳ 3	Thực hành

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
11	HP1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trên cơ sở này, người học phân tích được những đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quốc phòng và an ninh, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc. Học phần sẽ giúp người học hiểu để chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh và có trách nhiệm trong các hoạt động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc do nhà trường, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức.	3	Học kỳ 1	Tự luận
12	Học phần II: Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần giúp người học lĩnh hội được những nội dung cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh, phân tích được những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quốc phòng và an ninh. Trên cơ sở đó, người học chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và vận dụng vào việc phòng chống một số loại tội phạm trong tình hình mới.	2	Học kỳ 2	Tự luận
13	Học phần III: Quân sự chung	Học phần giúp người học lĩnh hội các chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam. Học phần sẽ giúp người học thể hiện trách nhiệm của người công dân đối với gia đình, nhà trường và xã hội.	2	Học kỳ 3	Tự luận, Thực hành
14	Học phần IV: Kỹ thuật chiến đấu	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hành các bài chiến thuật từng người trong chiến đấu	4	Học kỳ 4	Thực hành

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	bộ binh và chiến thuật	tiên công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác. Học phần sẽ giúp người học thể hiện trách nhiệm của người công dân đối với xã hội.			
15	Phương pháp học tập hiệu quả	Học phần nhằm phát triển cho người học năng lực xác định phong cách học tập của bản thân, phát triển các kỹ năng học tập hiệu quả cụ thể cho người học, đồng thời rèn luyện kỹ năng vận dụng những kỹ năng học tập hiệu quả trong học tập các nội dung học phần ở đại học	2	Học kì 4	Tiểu luận
16	Kỹ năng thích ứng và giải quyết vấn đề	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng để rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho người học: kỹ năng thích ứng và kỹ năng giải quyết vấn đề. Bao gồm các nội dung liên quan đến vai trò của kỹ năng, quy trình, các bước và cách thức rèn luyện các kỹ năng này. Học phần có các nội dung thực hành xen kẽ lý thuyết nhằm giúp người học vận dụng được các thao tác, hành vi liên quan đến kỹ năng để xử lý các tình huống giả định và liên hệ với thực tiễn trong công việc và cuộc sống. Trên cơ sở này, người học có khả năng giải quyết được vấn đề hiệu quả hơn và thể hiện sự thích ứng với hoàn cảnh mới, với công việc, với các mối quan hệ khác	2	Học kì 4	Thuyết trình
17	Kỹ năng làm việc nhóm và tư duy sáng tạo	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản và hướng dẫn rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho người học: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo. Bao gồm vai trò của kỹ năng, kỹ năng thành phần của kỹ năng làm việc nhóm, kỹ thuật tư duy sáng tạo và biện pháp rèn luyện cho mỗi kỹ năng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng được các kỹ năng mềm này để tham gia, tổ chức nhóm hiệu quả và sử dụng các nguồn lực của bản thân và nhóm để giải quyết vấn đề mới mẻ, độc đáo hơn	2	Học kì 4	Thuyết trình
18	Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức chung về ứng dụng trí tuệ nhân tạo và ứng dụng của nó trong giáo dục. Học phần giúp người học có khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo để giải quyết một số vấn đề trong giáo dục và định hướng việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp theo nhu cầu.	2	Học kì 4	Tự luận, Đồ án
19	Giáo dục đời sống	Nhóm học phần Giáo dục đời sống gồm các học phần gắn liền với cuộc sống như: Kỹ thuật chế biến các món ăn; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật cắt may; Kỹ thuật trang điểm; Kỹ thuật làm các loại hoa giả từ các nguyên liệu khác nhau (giấy nhún, vải voan); Kỹ thuật cắt tía rau củ trang trí món ăn.... Thông qua những học phần Giáo dục đời sống người học lĩnh hội được những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong cuộc sống nhằm tự phục vụ cho bản thân và gia đình	2	Học kì 4	Thực hành

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
20	Tiếng Việt thực hành	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về tiếng Việt, rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng Việt như rèn luyện kỹ năng chính tả, kỹ năng dùng từ, kỹ năng viết câu, kỹ năng viết đoạn, tiếp nhận và tạo lập văn bản. Trên cơ sở này, người học nâng cao kiến thức nền tảng về tiếng Việt (ngữ âm, từ vựng, câu, đoạn, văn bản) và vận dụng được các kiến thức tiếng Việt, kỹ năng sử dụng tiếng Việt vào dạy học Tiếng Việt ở tiểu học và các hoạt động giáo dục, thực tiễn.	2	Học kì 2	Thuyết trình theo nhóm/ Bài tập tự luận theo nhóm/ Bài tập tự luận cá nhân
21	Giáo dục vì sự phát triển bền vững	Học phần giúp người học lĩnh hội hệ thống kiến thức về phát triển bền vững; mục tiêu, nội dung và tiếp cận giáo dục vì sự phát triển bền vững; giáo dục vì sự phát triển bền vững; và đồng thời, có thể phát triển năng lực xây dựng các chủ đề giáo dục vì sự phát triển bền vững cho đối tượng học sinh THCS/THPT. Học phần đóng góp vào việc hình thành và phát triển phẩm chất trách nhiệm của người công dân toàn cầu và trách nhiệm bản thân với các vấn đề về phát triển bền vững của người học.	2	Học kì 4	Tự luận
22	Dạy học Khoa học theo hướng phát triển bền vững	Học phần giúp người học có kiến thức về cách thức tổ chức dạy Khoa học theo hướng phát triển bền vững: các bước học tập của học sinh, sử dụng môi trường tự nhiên trong giảng dạy, kiểm tra và đánh giá. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng trong việc giảng dạy Khoa học phù hợp với điều kiện thực tế ở Việt Nam.	2	Học kì 4	Tự luận/ Tiểu luận/ Bài tập cá nhân/ Bài tập nhóm
23	Cơ sở Tiếng Việt ở tiểu học 1	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về ngữ âm tiếng Việt hiện đại: khái quát về ngữ âm học, âm tiết tiếng Việt, hệ thống âm vị tiếng Việt, chính âm và chính tả; kiến thức cơ bản về từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt: khái quát về từ - từ vựng, đặc điểm của từ tiếng Việt, cấu tạo từ tiếng Việt, ngữ cố định, nghĩa của từ, các lớp từ tiếng Việt. Trên cơ sở đó, người học nâng cao kỹ năng nhận diện, phân tích được cấu tạo, phân loại từng đơn vị ngôn ngữ cụ thể nhằm vận dụng vào việc dạy học âm, vần, chính tả và từ ngữ cho học sinh tiểu học.	3	Học kì 1	Tự luận/ Bài tập nhóm/ Thuyết trình nhóm/ Bài tập giữa kì

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
24	Cơ sở tiếng Việt ở tiểu học 2	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, ngữ pháp văn bản tiếng Việt hiện đại: Loại hình và đặc điểm ngữ pháp tiếng Việt, từ loại tiếng Việt, cụm từ, câu trong tiếng Việt; đặc điểm, cấu trúc của đoạn và văn bản; liên kết trong văn bản; những vấn đề về từ loại, cụm từ, câu, đoạn, văn bản trong chương trình môn Tiếng Việt cấp tiểu học. Trên cơ sở đó, người học nâng cao kỹ năng nhận diện từ, viết câu, tạo lập đoạn, tạo lập văn bản cho học sinh tiểu học; sử dụng đúng và hiệu quả tiếng Việt để giải quyết các vấn đề trong học tập, hoạt động giáo dục một cách độc lập.	3	Học kì 2	Bài tập nhóm/ Bài tập cá nhân/ Thuyết trình nhóm/ Tự luận/ Tiểu luận
25	Cơ sở tiếng Việt ở tiểu học 3	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về phong cách học tiếng Việt hiện đại: Khái quát về phong cách học, các vấn đề phong cách học trong môn Tiếng Việt ở tiểu học; khái quát về phong cách chức năng ngôn ngữ; phân loại, miêu tả, tạo lập văn bản thuộc phong cách chức năng ngôn ngữ phổ biến; hệ thống hóa các phương tiện và biện pháp tu từ ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp. Trên cơ sở đó, người học nâng cao kiến thức nền tảng về tiếng Việt trong nhận diện, phân tích và tạo lập văn bản theo các phong cách chức năng ngôn ngữ phổ biến, phân tích được vai trò của các phương tiện và biện pháp tu từ nhằm vận dụng vào việc dạy học Tiếng Việt cho học sinh tiểu học, hoạt động giáo dục, thực tiễn.	2	Học kì 3	Thuyết trình nhóm/ Bài tập nhóm/ Bài tập cá nhân/ Tự luận/ Tiểu luận
26	Lý luận văn học và văn học thiếu nhi	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lý luận văn học và văn học thiếu nhi bao gồm: Đặc trưng và chức năng của văn học; Hình tượng và nhân vật trong văn học; Ngôn ngữ văn học; Đề tài, chủ đề, kết cấu, cốt truyện; Đặc trưng cơ bản của thơ, truyện, ký, kịch; Một số thể thơ Việt Nam; Các kiến thức cơ bản về văn học thiếu nhi; Một số tác giả, tác phẩm văn học thiếu nhi tiêu biểu trong và ngoài nước trong SGK Tiếng Việt tiểu học. Trên cơ sở này, người học có khả năng nhận diện, phân tích và đánh giá các tác phẩm văn học có trong chương trình đồng thời vận dụng linh hoạt, hiệu quả vào quá trình dạy học tiếp nhận và sản sinh văn bản văn học cho học sinh tiểu học.	2	Học kì 2	Tiểu luận/ Tự luận/ Bài tập nhóm
27	Cơ sở Toán ở tiểu học 1	Học phần giúp người học thực hiện được các phép suy luận toán học; diễn giải được cấu trúc và tiến trình xây dựng các tập hợp số cơ bản (tập hợp các số tự nhiên, tập số nguyên, tập số hữu tỉ và tập số thực) cùng với các phép toán trên chúng; trình bày được lý thuyết chia hết và chia có	4	Học kì 3	Bài tập nhóm/ Tự luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>du trên tập số nguyên, từ đó vận dụng được lý thuyết đồng dư vào giải quyết một số bài toán thực tế có liên quan; xác định và vận dụng được các kiến thức về số nguyên tố, ước số, bội số trong đời sống thực tiễn. Trên cơ sở này, người học có thể lựa chọn được các thuật giải và suy luận cùng những kiến thức toán học phù hợp khi giải quyết một số tình huống thực tiễn đơn giản, rèn luyện năng lực giao tiếp toán học, trau dồi tư duy phản biện, góp phần phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p>			
28	Cơ sở Toán ở tiểu học 2	<p>Học phần giúp người học lĩnh hội những tri thức toán học về đại số và hình học sơ cấp, đại lượng đo lường và đo đạc, lý thuyết xác suất và thống kê cơ bản. Trên cơ sở đó, người học hình thành tư duy đại số và vận dụng nhằm nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề bằng phương pháp đại số, phát triển trí tưởng tượng về không gian và tư duy hình học, hiểu biết về hệ thống đo lường và cách thức áp dụng trong giảng dạy toán ở tiểu học, hiểu được giá trị của xác suất và thống kê trong nghiên cứu khoa học cũng như trong cuộc sống.</p>	4	Học kì 4	Bài tập nhóm/ Tự luận
29	Khoa học về sự sống ở tiểu học	<p>Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về sự phát sinh sự sống và đa dạng của sinh giới; đặc điểm chung của động vật và thực vật; con người và sức khỏe làm cơ sở để phân tích được các hiện tượng, các quy luật cơ bản của sự sống trong dạy học các nội dung liên quan trong môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học và các hoạt động giáo dục học sinh tiểu học.</p>	3	Học kì 1	Bảng kiểm chuyên cần/ Bài tập viết cá nhân/ Bài tập nhóm/ Trắc nghiệm
30	Khoa học về vật chất và năng lượng ở tiểu học	<p>Học phần giúp người học hệ thống kiến thức khoa học tự nhiên thuộc lĩnh vực vật lí, hóa học, thiên văn học và địa lí tự nhiên. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng hệ thống kiến thức đó để dạy học các nội dung liên quan trong môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, phần Địa lí tự nhiên trong môn Lịch sử và Địa lí cũng như các hoạt động giáo dục khác cho học sinh tiểu học</p>	3	Học kì 2	Trắc nghiệm/Tự luận/Tiểu luận/ Bài tập nhóm
31	Khoa học về xã hội ở tiểu học	<p>Học phần giúp người học lĩnh hội các tri thức cơ bản về các tổ chức xã hội và hoạt động sống, các giá trị sống của con người, lịch sử xây dựng, gìn giữ, phát triển của đất nước và dân tộc Việt Nam; địa lí xã hội của Việt Nam và của các châu lục. Trên cơ sở này, người học vận dụng nhằm phân tích được các hiện tượng, quy luật cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, phân tích được các kiến thức khoa học xã hội và nhân văn trong chương trình dạy học và giáo dục ở tiểu học.</p>	4	Học kì 3	Bài tập nhóm/ Tự luận
32	Nghệ thuật cơ bản	<p>Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về âm nhạc và mỹ thuật như: âm thanh và âm nhạc; Nhịp; Quãng; Dấu hóa - Giọng; Thang âm và Điệu thức; Hợp âm - cách thành lập hợp âm; hát kết hợp vận động gõ đệm; nguồn gốc và các nền mỹ thuật, tầm quan trọng của mỹ thuật trong cuộc sống con người, ngôn ngữ đặc trưng, nguyên lí thị giác, các thể loại mỹ thuật và</p>	4	Học kì 1	Trình diễn nhóm, Thực hành cá nhân

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		phương pháp sáng tác sản phẩm mỹ thuật. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để tiếp cận, đánh giá và thực hành các kỹ năng liên quan trên những tác phẩm âm nhạc, mỹ thuật cụ thể, vận dụng vào hoạt động giáo dục Nghệ thuật ở trường tiểu học.			
33	Hoạt động trải nghiệm ở tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội được hệ thống lí thuyết về hoạt động trải nghiệm ở tiểu học và tổ chức, đánh giá hoạt động trải nghiệm ở tiểu học, có năng lực để thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động trải nghiệm ở tiểu học theo các phương thức và loại hình ở trường tiểu học. Qua đó, người học thể hiện tác phong sư phạm phù hợp với yêu cầu, chuẩn mực nghề giáo, phân tích được những kiến thức cơ bản về hoạt động trải nghiệm và chương trình hoạt động trải nghiệm ở Tiểu học; thiết kế và tổ chức được hoạt động trải nghiệm ở Tiểu học; phân tích được các thông tin liên quan để đánh giá việc dạy học hoạt động trải nghiệm ở Tiểu học	2	Học kì 6	Tiểu luận/ Vấn đáp
34	Đại cương văn học Việt Nam	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức khái lược về lịch sử văn học Việt Nam: Tiến trình vận động, phát triển của văn học Việt Nam; Văn học dân gian Việt Nam; Văn học viết Việt Nam; Một số tác phẩm văn học Việt Nam có trong chương trình tiểu học. Trên cơ sở này, người học có khả năng khái quát, phân tích, đánh giá và tổ chức dạy học các tác phẩm văn học Việt Nam được sử dụng trong chương trình Tiếng Việt ở tiểu học.	2	Học kì 6	Tự luận/ Tiểu luận
35	Sử dụng từ Hán Việt ở tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức về từ ngữ Hán Việt từ cơ bản đến nâng cao và những phương pháp, kỹ thuật cần thiết để nhận diện từ Hán Việt, xác định được cấu tạo, hiểu đúng nghĩa, dùng từ đúng và hay trong giao tiếp và tạo lập văn bản. Tìm hiểu những vấn đề hữu quan về từ Hán Việt ở tiểu học. Trên cơ sở này, người học có thể vận dụng những kiến thức đã học vào việc dạy học từ ngữ Hán Việt ở bậc tiểu học.	2	Học kì 6	Tiểu luận/ Tự luận/ Bài tập nhóm
36	Văn học nước ngoài ở tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức khái quát về văn học nước ngoài dành cho thiếu nhi: khái niệm, vai trò, đặc trưng và một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu. Từ những kiến thức được cung cấp, người học có khả năng nhận diện mảng sáng tác này trong chương trình tiểu học. Trên cơ sở này, người học có khả năng phân tích, đánh giá và tổ chức các hoạt động dạy học các tác phẩm văn học nước ngoài trong chương trình Tiếng Việt ở tiểu học.	2	Học kì 6	Tiểu luận/ Tự luận/ Bài tập nhóm
37	Phát triển năng lực xây dựng ngữ liệu văn học dân gian ở tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội những vấn đề chung về văn học dân gian, các nguyên tắc, phương pháp, tiêu chí xây dựng bộ ngữ liệu văn học dân gian. Trên cơ sở này, người học có khả năng khảo sát, xây dựng và sử dụng bộ tài liệu văn học dân gian nhằm phát triển chương trình cấp tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.	2	Học kì 6	Tiểu luận/ Tự luận/ Bài tập nhóm.

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
38	Đại số và hệ phương trình tuyến tính	<p>Học phần giúp người học giải thích được ma trận là gì, phân loại được các ma trận và định thức, chọn lựa được các cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, giải hệ phương trình tuyến tính phù hợp. Người học kết hợp giữa làm việc cá nhân với học tập theo nhóm, phối hợp với nhau để giải quyết những vấn đề lý thuyết và thực tế gặp được trong quá trình học. Trên cơ sở này, người học có thể vận dụng các kiến thức về đại số và hệ phương trình tuyến tính để giải quyết một số tình huống đơn giản trong thực tiễn giảng dạy toán ở tiểu học, trong một số ngành gần có nhiều ứng dụng liên quan như khoa học máy tính, sinh học, kinh tế. Từ đó, học phần góp phần rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác, tư duy phản biện, phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho người học, đóng góp vào việc phát triển năng lực cá nhân của mỗi người học.</p>	2	Học kì 6	Tiểu luận/ Tự luận/ Bài tập nhóm
39	Cấu trúc đại số	<p>Học phần giúp người học được lĩnh hội các kiến thức về một số kiến thức cơ bản của toán học về phép toán và các tính chất của phép toán, các phần tử đặc biệt của tập hợp đối với phép toán, cấu trúc nửa nhóm, nửa nhóm giao hoán, nhóm, nhóm giao hoán, vành, vành giao hoán, vành giao hoán có đơn vị, trường, các tính chất của chúng và áp dụng trong giảng dạy toán ở tiểu học. Trên cơ sở đó, người học được hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo, giải quyết được các nhiệm vụ một cách độc lập và bảo vệ được quan điểm cá nhân, thích ứng với những thay đổi để giải quyết vấn đề đạt kết quả. Giải quyết được các bài toán cơ bản liên quan đến các tập hợp số ở tiểu học.</p>	2	Học kì 6	Tiểu luận/ Tự luận/ Bài tập nhóm
40	Phần mềm học Toán	<p>Học phần giúp người học chiếm lĩnh các tri thức về thiết bị công nghệ, học liệu số và phần mềm hỗ trợ dạy học, giáo dục môn Toán ở phổ thông và đặc biệt là ở tiểu học. Trên cơ sở này, người học có thể vận dụng để xây dựng kế hoạch bài dạy, thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học toán cho học sinh tiểu học. Từ đó giúp thúc đẩy và tăng cường tính ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và giáo dục, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018. Qua đó, học phần góp phần đóng góp vào việc</p>	2	Học kì 6	Hồ sơ học tập theo nhóm/ Bài thuyết trình nhóm
41	Giáo dục bảo vệ môi trường và vệ sinh phòng bệnh cho học sinh tiểu học	<p>Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về môi trường và tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững và bảo tồn thiên nhiên và vệ sinh phòng bệnh cho học sinh tiểu học. Trên cơ sở này, người học lựa chọn được nội dung và định hướng tích hợp giáo dục môi trường và vệ sinh phòng bệnh phù hợp với học sinh tiểu học.</p>	2	Học kì 6	Bảng kiểm chuyên cần/ Bài tập nhóm/ Tự luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
42	Hoạt động Đội TNTPHCM ở trường TH	Học phần giúp người học được trang bị những kiến thức cơ bản về lí luận công tác Đội TNTP HCM; tập luyện để hình thành và phát triển các kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động Đội TNTP HCM ở trường tiểu học.	2	Học kì 6	Bài tập cá nhân/ Thực hành
43	Kí xướng âm cơ bản	Học phần giúp người học trang bị một số kiến thức và kĩ năng thực hành đọc và ghi nhạc ở mức độ cơ bản bao gồm những bài đọc ở các giọng trưởng, thứ; từ đó, người học có thể xướng và hát những ca khúc hay bản nhạc, có thể ghi âm, thiết kế và chép lại những mẫu âm nhạc gắn với tiết tấu và cao độ đơn giản phục vụ dạy học môn Âm nhạc ở tiểu học.	2	Học kì 6	Thực hành, vấn đáp
44	Văn hoá Âm nhạc và Hợp xướng SV 1	Học phần giúp người học trang bị một số kiến thức nhạc lí cơ bản dùng trong ghi chép văn bản âm nhạc; sơ lược về lịch sử phát triển âm nhạc thế giới; một số kĩ năng hát trong một bè hợp xướng, vận động cơ thể trong hợp xướng hiện đại. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để tiếp cận, thực hành hát một vài bài hợp xướng 2 đến 3 bè đơn giản và đánh giá chất lượng âm nhạc khi nghe, xem hợp xướng.	2	Học kì 6	Thuyết trình nhóm/ Trình diễn phối hợp
45	Nhạc cụ cơ bản	Học phần giúp người học trang bị các kiến thức lí thuyết âm nhạc và kĩ năng, kĩ thuật thực hành nhạc cụ cơ bản dùng để thị tấu bản nhạc khi thể hiện một mình, hòa tấu và soạn đệm ca khúc thiếu nhi đơn giản.	2	Học kì 6	Bài tập thực hành nhóm
46	Văn hoá Âm nhạc và Hợp xướng sinh viên 2	Học phần giúp người học được trang bị một số kiến thức và kĩ năng thực hành âm nhạc nâng cao: Nhạc lí cơ bản, các xu hướng âm nhạc thế giới và Việt Nam đầu thế kỉ XX đến hiện đại, phương pháp đọc nhạc theo hệ Do di động (Movable Do), kĩ năng hát bè trong hợp xướng (mở rộng về âm vực, một số kĩ thuật thanh nhạc cơ bản), bộ gõ cơ thể (body percussion) - một số động tác nâng cao. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để tiếp cận, thực hành hát một vài bài hợp xướng 2 đến 3 bè đơn giản và đánh giá chất lượng âm nhạc khi nghe, xem hợp xướng.	2	Học kì 6	Thuyết trình nhóm/ Bài tập thực hành nhóm
47	Cơ sở tâm lí học của hoạt động giáo dục ở tiểu học	Học phần giúp người học sẽ được học các nội dung về (1) Một số vấn đề chung về tâm lí học trẻ em, (2) Đặc điểm phát triển nhận thức của học sinh tiểu học (3) Đặc điểm phát triển nhân cách của học sinh tiểu học, và (4) Cơ sở tâm lí của hoạt động học tập và giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học. Học phần sẽ giúp người học có kiến thức trong việc tìm hiểu, phân tích các thông tin đa dạng của học sinh tiểu học, từ đó, đề xuất được biện pháp tư vấn, hỗ trợ phù hợp với đối tượng học sinh cũng như xác định hướng tác động phù hợp khi tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh tiểu học.	3	Học kì 2	Trắc nghiệm/ Báo cáo nhóm/ Tự luận/ Tiểu luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
48	Khoa học sư phạm ở tiểu học 1	Học phần giúp người học giải thích được những vấn đề cơ bản về khoa học sư phạm ở tiểu học; phân tích được đặc điểm công tác của giáo viên tiểu học, nội dung, phương pháp giáo dục của giáo viên chủ nhiệm lớp ở tiểu học. Từ đó, người học định hướng việc học tập và tu dưỡng bản thân, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.	4	Học kì 3	Tự luận/ Tiểu luận/ Vấn đáp
49	Khoa học sư phạm ở tiểu học 2	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về dạy học ở tiểu học, tập trung vào các phương pháp dạy học nền tảng ở tiểu học và đánh giá học sinh tiểu học. Trên cơ sở này, người học vận dụng vào việc tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực người học.	4	Học kì 4	Tự luận/ Tiểu luận/ Vấn đáp
50	Phát triển chương trình giáo dục tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội những khái niệm cơ bản về chương trình, chương trình giáo dục và chương trình môn học. Người học phân tích được các cách tiếp cận, nguyên tắc, mô hình và quy trình phát triển chương trình (PTCT). Trên cơ sở đó, người học có thể xác định được kế hoạch dạy học, giáo dục và PTCT các môn học/hoạt động giáo dục nói chung ở cấp tiểu học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.	2	Học kì 5	Trắc nghiệm trực tuyến/ Bài tập cá nhân, bài tập thực hành, thuyết trình nhóm/ Tự luận/ Tiểu luận
51	Lý luận dạy học Tự nhiên - Xã hội	Học phần giúp người học lĩnh hội tri thức về chương trình các môn Tự nhiên – Xã hội (gồm môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý) ở nhà trường tiểu học, cơ sở khoa học và các nội dung cơ bản liên quan đến việc dạy học Tự nhiên – Xã hội ở Tiểu học. Qua học phần, người học thể hiện được phẩm chất đạo đức và tác phong nghề nghiệp giáo ở tiểu học trong dạy học môn Tự nhiên – Xã hội; phân tích được việc lựa chọn các kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn trong Chương trình các môn Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học; sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học; các phương pháp và công cụ kiểm tra, đánh giá để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học trong dạy học Tự nhiên – Xã hội ở tiểu học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực người học.	4	Học kì 5	Bài tập nhóm/ Tự luận
52	Lý luận dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản của việc dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học, bao gồm các khái niệm về phương pháp, biện pháp, các đặc điểm của việc dạy học Tiếng Việt ở tiểu học, các nguyên tắc, phương pháp dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học, cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các thiết bị dạy học. Bên cạnh đó, người học cũng được lĩnh hội các kiến thức và rèn luyện kỹ năng về dạy học Học văn. Trên cơ sở này, người học vận dụng, thực hành nhằm nâng cao năng lực dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học.	4	Học kì 5	Nhóm phương pháp kiểm tra viết (Trắc nghiệm / Tự luận) và nhóm phương pháp thông qua hồ sơ và sản phẩm học tập.

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
53	Lý luận dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 2	Học phần giúp người học có kiến thức, kỹ năng và phương pháp hình thành và phát triển năng lực dạy học đọc, viết, nói và nghe ở tiểu học cho người học. Từ việc nắm bắt những khó khăn và thuận lợi của học sinh tiểu học khi học các kỹ năng ngôn ngữ; hiểu được cách cách tiếp cận, chương trình và tài liệu dạy; phương pháp dạy học của từng kỹ năng ngôn ngữ. Đồng thời, người học vận dụng lý thuyết đã học để thực hành tập giảng theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông và mục tiêu của Chương trình môn Ngữ văn (dành cho cấp tiểu học).	4	Học kì 6	Viết / Tiểu luận / Vấn đáp
54	Lý luận dạy học Toán ở tiểu học	Học phần giúp người học tìm hiểu về Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán và vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học về khoa học sư phạm ở tiểu học để thực hành xác định các yêu cầu cần đạt, tổ chức các hoạt động dạy học và thiết kế các công cụ đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, khai thác hiệu quả các phương tiện dạy học liên quan đến môn Toán cấp tiểu học. Trên cơ sở này, người học phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là năng lực thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục	4	Học kì 5	Thuyết trình / Thực hành
55	Ứng dụng CNTT trong dạy học ở tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội được các kiến thức và kỹ năng sử dụng phương tiện kỹ thuật trong dạy học ở tiểu học; một số phần mềm ứng dụng CNTT trong dạy học ở tiểu học. Trên cơ sở đó, người học sử dụng được các phần mềm, ứng dụng và chương trình cơ bản trong thiết kế học liệu và thực hiện các bài dạy ở tiểu học; tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập, tổ chức hoạt động học trực tuyến, quản lý và theo dõi sự tiến bộ của học sinh. Trên cơ sở này, người học ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý để nâng cao hiệu quả trong giao tiếp, hợp tác và tổ chức dạy học các môn học ở Tiểu học.	2	Học kì 6	Trắc nghiệm / Thực hành
56	Giáo dục Công nghệ ở nhà trường tiểu học	Học phần giúp người học được trang bị các kiến thức cơ bản về mối quan hệ của công nghệ và đời sống, một số vấn đề về dạy học công nghệ trong trường tiểu học và cách thiết kế kế hoạch dạy học Công nghệ trong môn Công nghệ - Tin học ở tiểu học. Trên cơ sở này, người học có thể thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học môn học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học.	2	Học kì 6	Quan sát / Đánh giá thông qua hồ sơ, sản phẩm / Tiểu luận / Vấn đáp
57	Phương pháp dạy học Thể dục ở tiểu học	Học phần giúp người học trang bị những kiến thức về giáo dục thể chất ở tiểu học như phương pháp/kỹ thuật dạy học; cách thiết kế các trò chơi vận động trong từng nội dung của chương trình Giáo dục Thể chất. Từ những hiểu biết này, người học được hướng dẫn để vận dụng vào việc thiết kế và tổ chức hoạt động dạy học môn Giáo dục Thể chất ở tiểu học.	2	Học kì 6	Thực hành / Đánh giá thông qua hồ sơ, sản phẩm

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
58	Phương pháp dạy học Âm nhạc ở tiểu học	Học phần giúp người học trang bị các kỹ năng: xướng âm một bài hát, bản nhạc; phương pháp thực hiện bài hát; phương pháp dạy học âm nhạc ở trường tiểu học cho các nội dung âm nhạc như: hát, đọc nhạc, nghe nhạc, nhạc cụ, lý thuyết âm nhạc và thường thức âm nhạc theo định hướng phương pháp của Kodály, Orff Schulwerk, Dalcroze... Trên cơ sở đó, người học có thêm hiểu biết về kiến thức, kỹ năng và một số cách tiếp cận trong dạy học âm nhạc ở tiểu học bao gồm dạy học thông qua hoạt động, dạy học tích hợp, dạy học dựa trên trải nghiệm và cách thức kiểm tra, đánh giá môn âm nhạc theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực.	2	Học kì 6	Thực hành / Đánh giá thông qua hồ sơ, sản phẩm, hoạt động
59	Phương pháp dạy học Mĩ thuật ở tiểu học	Học phần giúp người học trang bị một số kiến thức chung về chương trình giáo dục Mĩ thuật ở bậc Tiểu học, về phương pháp giảng dạy Mĩ thuật ở trường tiểu học, cách thiết kế chuỗi và tổ chức hoạt động Mĩ thuật ở tiểu học. Trên cơ sở đó, người học biết cách vận dụng kiến thức Mĩ thuật, phương pháp, kỹ năng giảng dạy vào thực hành các tổ chức các hoạt động Mĩ thuật cho HS tiểu học theo định hướng trải nghiệm (và giáo dục STEAM).	2	Học kì 6	Thuyết trình / Thực hành / Vấn đáp
60	Ứng dụng mĩ thuật đa phương tiện trong dạy học ở Tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức về mĩ thuật đa phương tiện, cách sử dụng các công cụ đa phương tiện để truyền tải những nội dung; vận dụng đa dạng các phương thức để thể hiện những nội dung, học liệu, chương trình một cách sáng tạo và có tính thẩm mĩ – nghệ thuật ... Trên cơ sở đó, người học vận dụng vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động ở bậc Tiểu học.	2	Học kì 6	Thảo luận / Thực hành
61	Tu vấn tâm lý học đường ở tiểu học	Học phần giúp người học sẽ được học về (1) Một số vấn đề cơ bản trong tư vấn tâm lý học đường (2) Công tác tư vấn tâm lý học đường ở tiểu học. Học phần sẽ giúp người học có kiến thức và kỹ năng cốt lõi trong việc tư vấn, hỗ trợ học sinh tiểu học để phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh.	2	Học kì 7	Thực hành / Tự luận / Tiểu luận
62	Quản lý ngành Giáo dục Tiểu học	Học phần giúp người học sẽ được học về (1) Quản lý nhà nước về giáo dục tiểu học, (2) Tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục ở tiểu học. Thông qua học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về: quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành GDTH, đường lối quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục, cơ cấu tổ chức trường tiểu học. Qua đó, người học vận dụng vào công tác giáo dục và quản lý các hoạt động giáo dục trong thực tiễn trường tiểu học.	2	Học kì 7	Quan sát / Vấn đáp / Thực hành / Tiểu luận
63	Quản lý lớp học tích cực	Học phần giúp người học lĩnh hội được hệ thống lý thuyết về quản lý lớp học tích cực, rèn luyện kỹ năng để vận dụng hiệu quả các biện pháp trong việc quản lý lớp học tích cực. Qua đó, người học thể hiện tác phong sư phạm, tham gia xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, thân	2	Học kì 7	Tự luận / Thực hành / Vấn đáp

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		thiện, lành mạnh, sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục hiệu quả trong quá trình thực tập sư phạm và trong công việc sau này.			
64	Phát triển năng lực đọc cho học sinh tiểu học	Học phần giúp người học có những hiểu biết chuyên sâu về khái niệm đọc và đọc hiểu; Các bình diện của đọc hiểu; Bản chất của việc đọc hiểu; Nội dung đọc hiểu văn bản theo thể loại; Các yêu cầu về đọc hiểu và cách thức dạy học đọc hiểu văn bản theo đặc trưng thể loại ở tiểu học. Qua đó, người học có khả năng vận dụng những hiểu biết về quy trình, phương pháp, mô hình dạy học hình thành và phát triển năng lực đọc cho học sinh trong dạy học tiếng Việt ở tiểu học; Áp dụng tích hợp các kiến thức chuyên sâu về phát triển năng lực đọc cho học sinh tiểu học trong mối liên hệ với việc phát triển năng lực nói-nghe và viết cho học sinh tiểu học.	2	Học kì 7	Tự luận / Trắc nghiệm / Thuyết trình
65	Phát triển năng lực viết cho học sinh tiểu học	Học phần giúp người học có định hướng phát triển chuyên sâu trong kỹ năng nghề nghiệp	2	Học kì 7	Thực hiện theo nhóm nhỏ
66	Phát triển năng lực nói và nghe cho học sinh tiểu học	Học phần giúp người học vận dụng nhằm nâng cao năng lực dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học.	2	Học kì 7	Nhóm phương pháp kiểm tra viết và nhóm phương pháp thông qua hồ sơ và sản phẩm học tập.
67	Dạy học tiếng Việt ở tiểu học như một ngôn ngữ thứ hai	Học phần giúp người học hình thành và phát triển năng lực dạy học môn Tiếng Việt như một ngôn ngữ thứ hai qua việc giúp người học nắm được bản chất quá trình học sinh tiểu học các dân tộc ít người lĩnh hội ngôn ngữ thứ hai - ngôn ngữ quốc gia; nguyên tắc, quy trình, hình thức tổ chức, phương pháp phát triển năng lực sử dụng tiếng Việt cho học sinh dân tộc ít người; cách thức đánh giá năng lực sử dụng tiếng Việt của học sinh dân tộc ít người. Trên cơ sở này, người học vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học môn Tiếng Việt như một ngôn ngữ thứ hai nhằm nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động dạy học.	2	Học kì 7	Tự luận / Thực hành / Tiểu luận
68	Dạy học cho học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt	Học phần giúp người học sẽ biết cách nhận diện, đánh giá, phân loại các khó khăn về đọc, viết, nói và nghe của những học sinh chưa đạt chuẩn; phương pháp tổ chức dạy học hỗ trợ; phương pháp biên soạn bài tập hỗ trợ; phương pháp đánh giá học sinh tiểu học chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn Tiếng Việt	2	Học kì 7	Thực hành / Tiểu luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	trong môn Tiếng Việt				
69	Phát triển năng lực cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội tri thức, phương pháp và kỹ năng cảm thụ văn học để tổ chức các hoạt động dạy học đọc hiểu, phân tích, đánh giá nội dung, nghệ thuật của tác phẩm văn học trong quá trình dạy học Tiếng Việt ở trường tiểu học. Trên cơ sở này, người học bồi dưỡng và phát triển năng lực cảm thụ văn học của học sinh.	2	Học kì 7	Quan sát / Tự luận / Thực hành / Tiểu luận
70	Dạy học cho học sinh tiểu học gặp khó khăn trong môn Toán	Học phần giúp người học lĩnh hội các tri thức về nhận diện học sinh gặp khó khăn trong môn toán; từ đó lựa chọn được kiến thức, cách thức tiến hành dạy học và một số biện pháp giúp đỡ đối tượng học sinh này. Từ đó, học phần góp phần rèn luyện năng lực sử dụng các phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá người học và thuần thục hơn năng lực sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học để tổ chức hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	2	Học kì 7	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Tiểu luận
71	Dạy học cho học sinh tiểu học có năng khiếu về Toán	Học phần giúp người học có những hiểu biết về việc phát hiện và một số biện pháp chung để bồi dưỡng học sinh tiểu học có năng khiếu về Toán, cũng như một số dạng toán nâng cao ở tiểu học. Dựa trên cơ sở đó, người học biết cách phát hiện và có kỹ năng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về Toán, đồng thời biết khơi gợi niềm đam mê với Toán học cho đối tượng học sinh này để giúp học sinh tiếp tục phát triển trong những cấp học sau này.	2	Học kì 7	Tự luận / Thực hành / Tiểu luận
72	Trò chơi trong dạy học Toán ở tiểu học	Học phần giúp người học có thể xây dựng hoặc phát triển các trò chơi học tập có sẵn phù hợp với đối tượng học sinh, từ đó nâng cao năng lực sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học để tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực người học.	2	Học kì 7	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Tiểu luận
73	Toán tư duy ở tiểu học	Học phần giúp người học được lĩnh hội các kiến thức về một số kiến thức cơ bản của toán tư duy ở tiểu học, tìm hiểu sự phát triển của Toán tư duy ở Việt Nam và thế giới, các phương pháp dạy học Toán tư duy và những lợi ích của nó dành cho học sinh tiểu học. Làm quen, nhận biết những kiến thức Toán tư duy từ những vấn đề đơn giản đến phức tạp. Khám phá quy luật của tư duy logic và suy luận, nhận biết hình dạng và tư duy không gian, tư duy số học. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu các kỹ thuật tính toán bằng Finger Math, bàn tính Soroban. Kết nối những nội dung phù hợp với nhận thức của học sinh tiểu học và định hướng trong phát triển chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng như xu hướng phát triển toán học trong thời đại mới. Trên cơ	2	Học kì 7	Tự luận / Tiểu luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		sở đó, người học được hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo, giải quyết được các nhiệm vụ một cách độc lập và bảo vệ được quan điểm cá nhân, thích ứng với những thay đổi để giải quyết vấn đề đạt kết quả. Giải quyết được các bài toán tư duy cơ bản và nâng cao ở tiểu học.			
74	Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức cơ bản về sinh lí sinh sản và phát triển ở người, tình dục và bạo hành tình dục, giới và giới tính, tính dục và xu hướng tính dục, nguyên tắc giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học. Trên cơ sở này, người học vận dụng được các kiến thức lí thuyết để thiết kế nội dung và các hoạt động dạy học giáo dục giới tính trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.	2	Học kì 7	Quan sát / Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Tự luận
75	Dạy học khoa học theo định hướng tìm tòi, khám phá ở tiểu học	Học phần giúp người học trang bị kiến thức cơ bản về cơ sở khoa học của dạy học khoa học theo định hướng tìm tòi – khám phá ở tiểu học. Từ đó, thiết kế các bước thực hiện và lựa chọn được các nội dung khoa học để dạy học theo định hướng tìm tòi – khám phá. Vận dụng định hướng dạy học tìm tòi – khám phá để thiết kế được các hoạt động dạy học nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh theo yêu cầu cần đạt của các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở tiểu học.	2	Học kì 7	Quan sát / Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Tự luận
76	Giáo dục chuẩn mực hành vi đạo đức cho học sinh tiểu học theo hướng trải nghiệm	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về giáo dục chuẩn mực hành vi đạo đức theo hướng trải nghiệm cho học sinh tiểu học và tổ chức hoạt động giáo dục chuẩn mực hành vi đạo đức cho học sinh tiểu học theo hướng trải nghiệm. Qua đó, sinh viên vận dụng kiến thức này để tham gia xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, thân thiện, lành mạnh trong trường tiểu học, rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác và tác phong sư phạm.	2	Học kì 7	Quan sát / Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Tự luận / Vấn đáp
77	Giáo dục STEAM ở tiểu học	Học phần giúp người học có kiến thức tổng quát về giáo dục STEAM, phát triển kĩ năng dạy học và cách đánh giá trong dạy học STEAM ở tiểu học. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng linh hoạt tri thức đã học để phục vụ cho việc thiết kế các hoạt động giáo dục STEAM ở tiểu học.	2	Học kì 7	Thực hành / Tiểu luận / Vấn đáp
78	Thực hành và thí nghiệm trong môn Tự nhiên - Xã hội	Học phần giúp người học trang bị cơ sở khoa học và cách thức tổ chức thực hành và thí nghiệm về các chủ đề có liên quan trực tiếp đến nội dung học tập môn Tự nhiên – Xã hội. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể xây dựng và tổ chức được các hoạt động dạy để phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên, tìm hiểu xã hội cho học sinh tiểu học theo định hướng tiếp cận năng lực của chương trình giáo dục phổ thông 2018.	2	Học kì 7	Quan sát / Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Tự luận

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
79	Phát triển chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học	Học phần giúp người học lĩnh hội và thực hành về: Các cách tiếp cận về phát triển chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học, bao gồm tiếp cận theo mục tiêu môn học, tiếp cận theo nội dung môn học, tiếp cận theo quản lý môn học và tiếp cận theo năng lực của học sinh; Các chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học từ trước đến nay; Các biện pháp phát triển chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học bao gồm phát triển chương trình thông qua mục tiêu, ngữ liệu, thông qua kế hoạch dạy học và kế hoạch bài dạy. Trên cơ sở này, người học vận dụng nhằm nâng cao năng lực phát triển chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học.	2	Học kì 7	Nhóm phương pháp kiểm tra viết và nhóm phương pháp thông qua hồ sơ và sản phẩm học tập.
80	Nghệ vụ sư phạm ở tiểu học	Học phần giúp người học vận dụng để tổ chức và giải quyết hiệu quả các tình huống giao tiếp trong hoạt động nghề nghiệp cũng như định hướng được việc xây dựng văn hóa giao tiếp trong nhà trường tiểu học. Đồng thời giúp người học thực hành các kỹ năng dạy học cơ bản ở tiểu học, rèn luyện tác phong sư phạm, thực hành các hoạt động thiết kế xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, thân thiện, lành mạnh.	4	Học kì 5	Trắc nghiệm / Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm học tập / Vấn đáp / Thực hành
81	Thực tập sư phạm 1	Học phần giúp người học mô tả được thực tế giáo dục ở địa phương, các loại hồ sơ, sổ sách, công việc của giáo viên; phân tích được các tiết dạy, các hoạt động giáo dục đã quan sát; tham gia, tổ chức được một số tiết sinh hoạt chủ nhiệm hoặc một số hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp. Thông qua đó, người học rèn luyện các phẩm chất đạo đức nhà giáo, năng lực sư phạm của bản thân.	2	Học kì 7	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm, hoạt động
82	Thực tập sư phạm 2	Học phần giúp người học vận dụng những kiến thức, kỹ năng dạy học chuyên ngành để tổ chức thực hiện được các hoạt động giảng dạy nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tổ chức được các hoạt động giáo dục đáp ứng thực tế giáo dục của trường phổ thông. Đồng thời, người học rèn luyện được tác phong chuẩn mực và phong cách làm việc trong môi trường sư phạm; bước đầu tham gia vào việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ tại trường học, địa phương; rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp, làm việc với đồng nghiệp, học sinh và cha mẹ học sinh.	5	Học kì 8	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm, hoạt động
83	Hồ sơ tốt nghiệp	Học phần hồ sơ tốt nghiệp bao gồm việc thực hiện và tập hợp các minh chứng thể hiện quá trình hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp. Các minh chứng được người học thu thập một cách hệ thống qua các học phần có liên quan tại Trường và các đợt thực tế, thực tập ở cơ sở thực tập. Qua việc chiêm nghiệm, phân tích và đánh giá, người học viết một báo cáo thể hiện lí tưởng,	3	Học kì 8	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		triết lí nghề nghiệp, năng lực định hướng khởi nghiệp cho bản thân, từ đó xác định được hướng phát triển nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.			
84	Sản phẩm nghiên cứu	Học phần sản phẩm nghiên cứu khoa học là một trong hai lựa chọn của học phần bắt buộc thay thế khóa luận thuộc nhóm học phần tốt nghiệp. Sản phẩm nghiên cứu khoa học có thể là một trong các hình thức: bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí và kì yếu hội thảo có chỉ số, báo cáo tổng kết nghiên cứu khoa học hoặc tiểu luận nghiên cứu khoa học,... thuộc lĩnh vực chuyên ngành, được người học thực hiện trong thời gian được đào tạo tại trường. Thông qua việc thực hiện sản phẩm nghiên cứu, người học vận dụng được các phương pháp, công cụ nghiên cứu phù hợp, cùng với kiến thức và kĩ năng của chuyên ngành để giải quyết vấn đề chuyên môn một cách độc lập, hiệu quả, sáng tạo, bảo vệ được quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.	3	Học kì 8	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm
85	Lí luận dạy học Đạo đức	Học phần giúp người học hình thành và phát triển các năng lực lựa chọn, thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá hoạt động học tập môn Đạo đức nhằm phát triển các phẩm chất và năng lực đặc thù của môn học cho học sinh.	2	Học kì 6	Quan sát / Trắc nghiệm / Tự luận / Tiểu luận / Vấn đáp
86	Tổ chức trò chơi vận động ở tiểu học	Học phần giúp người học có những kiến thức và kĩ năng về thiết kế và tổ chức các trò chơi vận động trong từng nội dung của chương trình Giáo dục Thể chất ở cấp tiểu học; nâng cao chất lượng dạy học giáo dục thể chất nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; tạo hứng thú và đa dạng hóa hoạt động học tập của học sinh tiểu học	2	Học kì 6	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm
87	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu những kiến thức cơ bản, cần thiết cho việc hiểu về một nền văn hóa nói chung và nền văn hóa Việt Nam nói riêng; trọng tâm là hệ thống các thành tố văn hóa Việt Nam và những đặc trưng của chúng. Học phần cũng giúp người học tiếp cận, tìm hiểu, phân tích và đánh giá được những vấn đề của văn hóa Việt Nam. Người học thể hiện được trách nhiệm của công dân toàn cầu, vừa có ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc vừa tôn trọng nguyên tắc đa dạng văn hóa trong hợp tác, hội nhập và phát triển bền vững.	2	Học kì 4	Tiểu luận
88	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục ở tiểu học	Học phần giúp người học được học các nội dung về (a) tổng quan về nghiên cứu khoa học, (b) xác định vấn đề nghiên cứu, (c) phương pháp nghiên cứu, (d) xây dựng đề cương, (e) thực hiện nghiên cứu và báo cáo kết quả. Học phần sẽ giúp người học có kiến thức nền tảng để có thể thực hiện được một công trình nghiên cứu khoa học ở mức độ cơ bản trong lĩnh vực giáo dục tiểu học và trình bày được kết quả công trình nghiên cứu khoa học dạng văn nói và văn viết.	3	Học kì 4	Đánh giá qua hồ sơ, sản phẩm

T T	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
90	Khởi nghiệp và giáo dục khởi nghiệp	Học phần giúp người học lĩnh hội những tri thức cơ bản về khởi nghiệp: khái niệm, bản chất, đặc điểm, vai trò, một số loại hình, chính sách của nhà nước; và phẩm chất, năng lực của nhà khởi nghiệp; ý tưởng khởi nghiệp: nhận diện cơ hội, xây dựng mô hình kinh doanh; tổ chức hoạt động giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường phổ thông: khái niệm, vai trò, mục tiêu, nội dung, phương thức giáo dục khởi nghiệp. Trên cơ sở đó, người học vận dụng vào xây dựng các dự án khởi nghiệp cho bản thân và xây dựng kế hoạch giáo dục khởi nghiệp cho học sinh phổ thông.	2	Học kì 7	Thực hành
91	Khóa luận tốt nghiệp	Học phần khoá luận tốt nghiệp là công trình nghiên cứu khoa học về một vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên ngành, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn; không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố. Thông qua thực hiện khóa luận tốt nghiệp, người học vận dụng được các phương pháp, công cụ nghiên cứu phù hợp, cùng với kiến thức và kỹ năng của chuyên ngành để giải quyết vấn đề chuyên môn độc lập, hiệu quả và sáng tạo, bảo vệ được quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.	6	Học kì 8	Đánh giá qua hồ sơ, hoạt động

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Xây dựng cẩm nang hỗ trợ giáo viên quản lý lớp học bằng kĩ thuật tích cực ở tiểu học	Nguyễn Cát Lượng	ThS. Trần Thanh Dur
2	Đại học	Xây dựng ngữ liệu dạy học nói và nghe theo nghi thức lời nói cho học sinh lớp 2 đáp ứng Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018	Phan Lê Khánh Chinh	TS. Nguyễn Thị Xuân Yến
3	Đại học	Thiết kế kế hoạch bài dạy tích hợp nội dung phát triển bền vững trong dạy học chủ đề: “sinh vật & môi trường” thuộc môn Khoa học lớp 4	Trần Thùy Linh	TS. Nguyễn Minh Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
4	Đại học	Tổ chức dạy học nội dung “Âm thanh” (Khoa học 4) STEM nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh	Phạm Nguyễn Song Liên	ThS. Trần Thị Phương Dung
5	Đại học	Xây dựng hoạt động dạy học hỗ trợ rèn năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học của học sinh trong môn Khoa học lớp 4	Nguyễn Thị Hồng Phúc	ThS. Phạm Phương Anh
6	Đại học	Quản lý hoạt động dạy học tích hợp các môn tự nhiên – xã hội theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở một số trường tiểu học tạo thành phố Hồ Chí Minh	Đỗ Thị Ánh Nguyệt	ThS. Trần Thị Phương Dung
7	Đại học	Xây dựng bài giảng STEM trong chủ đề Thực vật và động vật môn Khoa học lớp 5	Nguyễn Ngọc Ân	TS. Nguyễn Minh Giang
8	Đại học	Xây dựng các bài tập thực tiễn rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học của học sinh trong dạy học Khoa học 4	Phạm Huỳnh Bảo Thi	ThS. Phạm Phương Anh

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn